

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	465.65 ↑	0.48	0.10%
KLGD (triệu ck)	88.34 ↑	22.56	34.30%
GTGD (tỷ đồng)	1,017.67 ↑	0.00	0.00%
Tổng cung (triệu ck)	127.06 ↑	49.47	63.75%
Tổng cầu (triệu ck)	152.66 ↑	76.80	101.23%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.92 ↑	0.57	13.07%
KL bán (triệu ck)	6.63 ↑	3.23	95.19%
Giá trị mua (tỷ đồng)	163.40 ↑	59.69	57.55%
Giá trị bán (tỷ đồng)	189.49 ↑	112.68	146.70%

Nhận định thị trường:

Thông đốc NHNN ký ban hành Quyết định số 780/QĐ-NHNN về việc phân loại nợ đối với nợ được điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ. Theo đó, TCTD khi đánh giá hoạt động SXKD của khách hàng là có khả năng trả nợ tốt sau khi điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hay gia hạn nợ thì khách hàng được giữ nguyên nhóm nợ. Nhóm nợ này là nhóm nợ được phân loại theo quy định trước khi điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ. Như vậy, đối với một số khoản nợ được gia hạn và giữ nguyên nhóm nợ thì những khoản này sẽ không trở thành nợ xấu, nợ quá hạn mới và theo đó, trích lập dự phòng nợ xấu của ngân hàng cũng sẽ không phải tăng tương ứng theo thời gian. QĐ 780 của NHNN một mặt sẽ góp phần tháo gỡ bớt khó khăn cho các doanh nghiệp, mặt khác cũng có tác động tích cực trong quá trình giải quyết nợ xấu.

Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu đề trong buổi họp thường kỳ với Chính phủ ngày 3-5 tới sẽ đề xuất với Chính phủ giảm 50% thuế giá trị gia tăng (VAT). Đánh giá kinh tế quý I, bộ trưởng Bộ Tài Chính cho rằng kinh tế vĩ mô ổn định nhưng nền kinh tế bắt đầu có dấu hiệu của sự suy giảm, cần giải pháp kịp thời về chính sách tiền tệ, tài khóa để gỡ khó cho cộng đồng DN.

Dragon Capital cho rằng chứng khoán Việt Nam vẫn còn rẻ dù chỉ số VN-Index đã tăng vọt 32% trong năm nay. Quỹ đầu tư này dự báo tăng trưởng tín dụng 2012 sẽ duy trì ở mức 15% và lãi suất cho vay có thể giảm xuống còn 12-14%. Dragon Capital cho biết thêm: “Lợi nhuận doanh nghiệp có thể cải thiện, và chúng tôi sẽ nhanh chóng tham gia vào giai đoạn này dù thị trường có thể không tăng mạnh như trong giai đoạn giá cả tài sản rẻ”.

Công Ty CPCI Dầu khí

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: 393439999

Sau những dao động mạnh trong phiên ngày hôm nay, chốt phiên chỉ số hai sàn tăng nhẹ với sự phục hồi tăng giá mạnh diễn ra chủ yếu trên một số mã cổ phiếu bluechips và một số mã thuộc nhóm bất động sản, khai khoáng, thép v.v... Mặc dù vậy, thanh khoản khớp lệnh trên thị trường vẫn ở mức tương đối thấp so với thanh khoản bình quân 10 phiên gần nhất và chưa xuất hiện những tín hiệu tích cực từ các công cụ kỹ thuật phản ánh trạng thái dòng tiền. VN-index có khả năng tiếp tục dao động trong khoảng 455 – 480 điểm, còn HNX-Index có thể dao động trong khoảng tương ứng là 75 – 80 điểm. Thị trường dao động là cơ hội tốt để nhà đầu tư thực hiện tái cơ cấu danh mục hoặc tích lũy các mã cổ phiếu tốt về mặt cơ bản.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	78.57	↑ 0.76	0.98%
KL.GD (triệu ck)	67.10	↑ 11.17	19.97%
GTGD (tỷ đồng)	733.12	↑ 121.97	19.96%
Tổng cung (triệu ck)	93.92	↑ 0.27	0.29%
Tổng cầu (triệu ck)	108.00	↑ 18.44	20.58%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.06	↑ 0.27	34.02%
KL bán (triệu ck)	1.82	↑ 0.64	53.92%
Giá trị mua (tỷ đồng)	13.56	↑ 2.47	22.26%
Giá trị bán (tỷ đồng)	21.02	↑ 4.62	28.19%



Đồ thị HNX-Index.

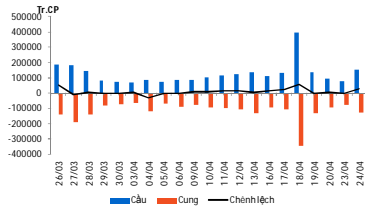
Phiên hôm nay sàn HNX phục hồi vào cuối phiên với mức phục hồi gần 1% trên chỉ số, nhưng chủ yếu mức tăng mạnh lại rơi vào các mã pennies hoặc các mã có thanh khoản bình quân không cao. Thanh khoản sàn HNX chỉ đạt 61,4 triệu đơn vị cổ phiếu, thấp hơn nhiều so với mức bình quân 10 phiên (88,1 triệu đơn vị), cùng sự đi ngang của các công cụ đồng tiền là những yếu tố cho thấy chưa có tín hiệu của đợt sóng tăng mạnh.

Về trạng thái kỹ thuật, HNX-Index hiện vẫn đang tiếp tục trạng thái dao động. Với mức giảm của thanh khoản khá mạnh trong tuần qua nhưng chỉ số vẫn duy trì hỗ trợ 75 điểm cho thấy tương quan KL bán và mức giá bán vẫn ở mức cao nên khả năng giảm sâu khó xảy ra nếu không có tin tức đột biến tác động xấu tới thị trường. Khoảng dao động ngắn hạn của HNX tiếp tục trong vùng 75- 80 điểm.

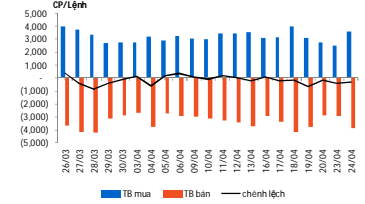
HNX-Index có khả năng dao động trong vùng 75 – 80 điểm trong ngắn hạn. Tín hiệu của đợt sóng tăng mạnh còn chưa xuất hiện khi thanh khoản thị trường vẫn đang duy trì mức dưới 80 triệu một phiên. Thị trường dao động nhưng ít có khả năng giảm mạnh là cơ hội tốt cho NĐT thực hiện tái cơ cấu danh mục và tích lũy các mã cổ phiếu tích cực về mặt cơ bản ở mức giá hợp lý.

HSX:

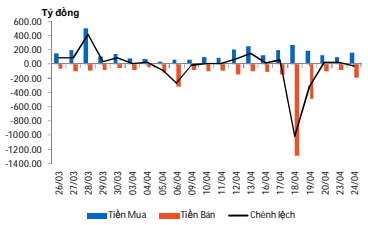
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



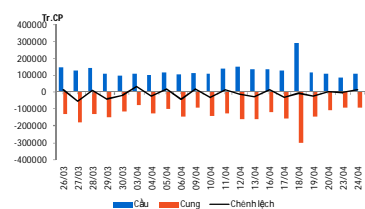
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Đợt giao dịch mở cửa, VN-Index tăng 0.5 điểm, tương ứng 0.11% lên 465.67 điểm, tuy nhiên đã quay đầu giảm 1.05 điểm chỉ 5 phút sau đó chủ yếu do đà giảm của BVH, VIC, CTG, STB... và một loạt mã vốn hóa lớn khác. Sắc đỏ kéo dài cho đến tận hơn 10h00, một loạt cổ phiếu chủ chốt đều giảm giá, ngoại trừ FPT, HVG tăng nhẹ và MBB, VNM, GMD đứng ở mức tham chiếu. Những phút sau đấy, đà giảm của thị trường có phần chững lại, một số bluechips tăng nhẹ vào cuối phiên sáng song Vn-Index vẫn giảm 1,9 điểm xuống 463,27 điểm (-0,41%). Giao dịch trở nên tích cực hơn trong phiên buổi chiều, các cổ phiếu vừa và nhỏ đều đảo chiều tăng điểm, số lượng cổ phiếu tăng giá dần chiếm áp đảo. Về cuối phiên, mặc dù có tới 156 mã tăng giá, VN-Index chỉ tăng nhẹ 0,48 điểm lên 465,65 điểm (+0,1%) MSN, BVH đều giảm điểm.

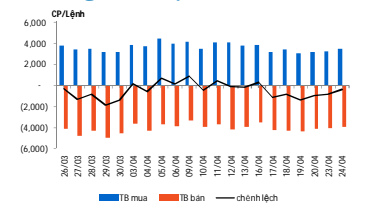
Thị trường khởi sắc cũng giúp thanh khoản cải thiện, đạt hơn 88.33 triệu đơn vị, tương đương 1,355.42 tỷ đồng.

HNX:

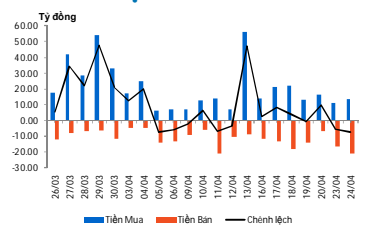
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Trên sàn Hà Nội, mở cửa, HNX-Index giảm 0,77 điểm xuống 77 điểm, duy nhất PVV tăng trần, hàng loạt mã xuống sát giá sàn như APS, KSD, ORS... Các cổ phiếu chứng khoán như VND, BVS, KLS đều giảm điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, tương tự sàn HSX, sắc đỏ tiếp tục chi phối phần lớn thời gian giao dịch. Chốt phiên, với số lượng cổ phiếu giảm chiếm áp đảo (170/73 mã) và lực mua bán đều thấp do vậy, HNX-Index rớt 0.35 điểm, tương đương 0.45% xuống 77.46 điểm. Các mã vốn hóa lớn của sàn này như PVX, SCR, HBB, VND, KLS, VCG tạm thời đứng giá hoặc tăng nhẹ. Sang đợt giao dịch buổi chiều, thị trường chứng kiến một làn sóng tăng giá vào cuối phiên, LCS, SCR, PVV, EBS, TAS... đều tăng trần. Những mã vốn hóa lớn như PVX, KLS, VND, ACB, WSS, PVS, IDI, VCG, PGS... cũng tăng giá giúp HNX-Index đạt mức tăng khá mạnh, với 0.76 điểm, tức 0.98% lên 78.57 điểm.

Giao dịch đạt khoảng 67 triệu đơn vị, trị giá 733 tỷ đồng, nhưng nhìn chung vẫn thấp hơn so với các phiên trước

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 18 cổ phiếu tăng giá, 6 cổ phiếu đứng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVF (tăng 4,44%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 4,35%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,65% và tổng khối lượng giao dịch đạt 17,04 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,800	43,800	↓ -2.04	0.42	12.97	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,500	426,300	↑ 1.56	0.38	0.64	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,500	1,125,100	↑ 3.98	1.93	1.56	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	17,500	421,000	↑ 2.34	1.62	11.08	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,000	2,200	→ 0.00	0.55	3.31	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,400	241,300	↓ -4.35	0.44	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,200	433,100	↑ 3.33	0.37	0.93	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,900	184,200	↑ 0.60	2.96	7.72	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,000	93,700	↑ 1.69	0.77	8.63	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,900	499,200	↑ 3.73	0.60	7.02	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,800	17,000	→ 0.00	1.80	8.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,500	4,595	→ 0.00	0.55	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,200	1,385,617	↑ 1.68	0.80	6.84	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,600	6,077,700	↑ 1.75	0.69	1.87	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,800	981,660	↑ 0.61	1.51	3.99	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	10,100	380,040	↑ 4.12	0.87	7.37	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,100	542,740	→ 0.00	0.86	3.72	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33,400	50,550	↑ 2.45	1.63	4.72	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,000	586,830	→ 0.00	0.59	4.65	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,600	196,170	→ 0.00	1.37	7.98	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,100	1,217,560	↑ 4.44	1.24	17.85	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,200	1,097,690	↑ 4.00	0.53	47.27	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,900	151,590	↑ 2.99	0.66	4.60	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,500	82,480	↑ 3.17	0.59	3.39	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,700	602,490	↑ 3.54	0.88	3.51	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,500	201,840	↑ 3.17	0.60	4.28	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Xuất Nhập khẩu và Phát hành Phim Việt Nam	96,73	9.673.828	10.000	20/4/2012
Ngân hàng TMCP Việt Á	3.098	11.661.634	11.500	19/04/2012
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	HSX	18	27/03/2012
Tổng Công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần	HSX	1.895	27/03/2012
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
Cổ phiếu CTCP Liên doanh SANA WMT	ASA	HNX	30	12/03/2012
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	LAS	HNX	540	01/03/2012
CTCP Khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long	KHL	HNX	95	21/02/2012
CTCP Khoáng sản Á Châu	AMC	HNX	28,5	15/02/2012

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	21,800	22,300	2.29	46,269,014
MBB	15,400	15,500	0.65	42,040,793
HAG	27,400	28,700	4.74	34,315,159
LCG	11,800	12,300	4.24	31,799,559
DPM	32,600	32,800	0.61	31,911,561

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	11,400	11,600	1.75	69,412
SCR	14,500	15,500	6.90	49,339
KLS	12,400	12,800	3.23	39,085
HBB	6,700	6,900	2.99	37,698
VND	12,600	13,000	3.17	36,756

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	1,000	1,100	100	10.00
VSG	1,200	1,300	100	8.33
CSG	8,000	8,400	400	5.00
VIS	16,000	16,800	800	5.00
KTB	12,000	12,600	600	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BKC	12,900	13,800	900	6.98
CAP	28,700	30,700	2,000	6.97
NPS	11,500	12,300	800	6.96
CT6	11,500	12,300	800	6.96
PVV	7,200	7,700	500	6.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	800	700	-100	-12.50
CAD	900	800	-100	-11.11
FDC	26,100	24,800	-1,300	-4.98
STG	26,200	24,900	-1,300	-4.96
STT	6,100	5,800	-300	-4.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SAF	33,000	30,700	-2,300	-6.97
SDY	2,900	2,700	-200	-6.90
HLY	16,100	15,000	-1,100	-6.83
VC3	25,000	23,300	-1,700	-6.80
DHI	4,500	4,200	-300	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	94,605	KDC	90,030
DPM	9,419	DPM	19,299
VCB	7,886	VIC	12,179
PVD	6,522	HPG	7,910
MSN	5,622	ITA	6,576

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	4,552	PVX	8,471
KLS	4,532	KLS	6,176
VGS	670	SCR	2,437
VCG	595	DBC	1,821
PGS	561	HPC	564

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339